

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# Sikalastic® HLM 5000 R SL

(Tên cũ MasterSeal® HLM 5000 R)

Màng chống thấm dạng lỏng thi công nguội, có khả năng tự san phẳng.

### MÔ TẢ

Sikalastic® HLM 5000 R SL là lớp phủ chống thấm một thành phần gốc polyurethane, vật liệu đóng rắn bằng cách phản ứng với hơi ẩm trong không khí để tạo thành màng chống thấm đàn hồi.

Sikalastic® HLM 5000 R SL bảo vệ kết cấu khỏi sự xâm nhập của nước trong khi vẫn duy trì sự co giãn của bề mặt nền.

### ỨNG DỤNG

Chống thấm cho:

- Mái bằng và mái dốc có lớp phủ hoàn thiện.
- Nắp tầng hầm và mái trồng cây.
- Ban công, bồn trồng cây và nhà đậu xe.
- Giữa hai lớp kết cấu bê tông hoặc vữa.
- Tường ngoài tầng hầm.

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Tính chống thấm - Bảo vệ kết cấu khỏi sự xâm nhập của nước.
- Tính đàn hồi - Cho phép vật liệu giãn dài và co lại.
- Tính linh hoạt ở nhiệt độ thấp - Dải nhiệt độ làm việc rộng, phù hợp với mọi loại khí hậu.
- Một thành phần - Không cần pha trộn và dễ dàng sử dụng ngay.
- Thi công nguội và không mối nối - Không mối nối chồng, giảm thiểu rủi ro thấm mối nối.
- Kháng rễ cây - Phù hợp cho bồn trồng cây hoặc mái trồng cây.

### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Tuân thủ theo tiêu chuẩn ASTM C 836, kiểm tra khả năng tạo cầu vết nứt tại nhiệt độ -20°C.
- Báo cáo về VOC tuân thủ theo ISO 11890-2.
- Phát thải VOC tuân thủ theo CPDH/EHLB/Phương pháp thử theo mục 1.2 - Chỉ dẫn kỹ thuật California, báo cáo số 24436443a 001.
- Kháng rễ cây theo CEN/TS 14416:2014.

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Aromatic polyurethane	
Đóng gói	25 kg với thùng miệng lớn. 22.5 kg với thùng miệng nhỏ.	
Hạn sử dụng	9 tháng kể từ ngày sản xuất	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản trong tình trạng nguyên vẹn, chưa mở và không bị hư hại ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ từ +5°C đến +35°C. Vui lòng tham khảo các thông tin trên bao bì. Tham khảo Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Học để biết thông tin về xử lý và lưu trữ an toàn.	
Màu sắc	Đen	
Tỷ trọng	~ 1.55 kg/L	ASTM D 1475-13(2020)

#### Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic® HLM 5000 R SL

Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 01.01

020915205000000128

Hàm lượng VOC	<150 g/L	ISO 11890-1:2007
Độ cứng Shore A	≥50	ASTM D 2240-15(2021)
Cường độ kéo	≥2.0 MPa	ASTM D 412:2016(2021)
Độ giãn dài tới đứt	≥ 500%	ASTM D 412:2016(2021)
Khả năng phủ vết nứt	Đạt 3.0 mm, không nứt	BS EN 14891:2017
Cường độ bám dính	≥ 1.0 MPa (sơn lót trên bê tông tiêu chuẩn)	ASTM D 7234:2021
Cường độ xé	≥ 13 N/mm	ASTM D 624-00(2020) loại C
Độ kín nước	Không thấm nhập	BS EN 14891:2017

Kết cấu hệ thống	Các lớp	Sản phẩm	Định mức
	Lớp lót	Trộn Sikalastic® HLM 5000 R SL với 5% Xylene hoặc lớp lót được chấp thuận**	~0.3 kg/m <sup>2</sup>
	Lớp thứ nhất	Sikalastic® HLM 5000 R SL	1.2 kg/m <sup>2</sup>
	Lớp gia cường	Sika® Reemat Premium	-
	Lớp thứ hai	Sikalastic® HLM 5000 R SL	1.2 kg/m <sup>2</sup>

\*\* Áp dụng cho các bề mặt có độ thấm hút cao.

Lưu ý

1. Sử dụng lưới gia cường cho các vị trí chi tiết như các khe (mạch ngừng, vết nứt), các khu vực có sự chuyển vị khác nhau, các mương hoặc các lỗ thoát nước.

2. Định mức thi công nêu trên chỉ mang tính lý thuyết và chưa bao gồm các yếu tố do độ xốp bê tông, hình dạng bề mặt kết cấu, sự khác biệt về cao độ, hao hụt vật tư hoặc bất kỳ thay đổi nào khác. Nên thi công sản phẩm tại khu vực thử nghiệm để tính toán định mức tiêu thụ chính xác theo điều kiện bề mặt nền cụ thể và thiết bị thi công được đề xuất.

Chiều dày màng khi khô	1.5 mm (Bao gồm lớp lót với định mức 0.3kg/m <sup>2</sup> )	
Nhiệt độ sản phẩm	Tối thiểu	5°C
	Tối đa	35°C
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu	5°C
	Tối đa	40°C
Độ ẩm không khí tương đối	Tối thiểu	20%
	Tối đa	85%
Điểm sương	Cẩn thận với sự ngưng tụ. Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công phải cao hơn nhiệt độ điểm sương ít nhất +3 °C	
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	5°C
	Tối đa	35°C

Độ ẩm bề mặt	Bề mặt	Phương pháp thử	Hàm lượng hơi ẩm trong mặt nền
	Bề mặt gốc xi măng	Phương pháp Calcium carbide (Phương pháp CM)	≤ 4 % (Sản phẩm làm lớp lót) hoặc tham khảo PDS của các sản phẩm làm lớp lót được chấp thuận.

Không có hiện tượng bốc hơi ẩm (ASTM D4263, Tấm Polyethylene)

Bề mặt nên phải khô và không có đọng nước.

#### Thời gian chờ / Lớp phủ

Nhiệt độ không khí	Độ ẩm	Tối thiểu
+10 °C	50 %	24 h
+20 °C	50 %	12 h
+30 °C	50 %	8 h

Thời gian chờ thi công nêu trên trên mang tính tương đối và sẽ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố môi trường xung quanh, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### DỤNG CỤ THI CÔNG

Lựa chọn thiết bị thi công phù hợp nhất với điều kiện thực tế.

#### THIẾT BỊ CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Máy mài.
- Bàn chải sắt hoặc các máy thi công chuyên dụng.
- Máy xịt áp lực.
- Máy hút bụi công nghiệp.

Về các dạng thiết bị khác, vui lòng tham khảo Phòng Kỹ Thuật Của Sika.

#### THIẾT BỊ TRỘN

- Máy trộn cánh quạt đơn chạy điện (loại 300-400 vòng /phút)

#### THIẾT BỊ THI CÔNG

- Bay
- Cọ
- Máy xịt chuyên dụng.

## CHUẨN BỊ BỀ MẶT

### Các vị trí xuyên kết cấu và khe kết cấu

Các giải pháp trám khe của Sika nên được sử dụng cho các vị trí xuyên kết cấu và các mạch ngừng thi công.

#### BÊ TÔNG HOẶC BỀ MẶT GỐC XI MĂNG

1. Toàn bộ bề mặt phải đặc chắc, đồng đều, khô ráo, sạch sẽ, cường độ bám dính tối thiểu đạt 1.2 N/mm<sup>2</sup>
2. Bê tông phải đảm bảo đạt ít nhất 28 ngày tuổi và có độ bám dính là 1.2 N/mm<sup>2</sup>
3. QUAN TRỌNG: Bề mặt khi thi công phải được mài để lộ cốt liệu, giúp tăng độ bám dính. Chuẩn bị bề mặt gốc xi măng bằng cách sử dụng máy bắn cát, máy bắn bi hoặc máy mài để loại bỏ lớp vữa xi măng yếu.

4. Loại bỏ lớp vữa và bê tông yếu, làm lộ các khuyết tật như vết nứt, lỗ rỗng. Lưu ý phương pháp thích hợp để chuẩn bị bề mặt là phun nước áp lực cao hoặc làm sạch bằng máy phun cát chuyên dụng. Nếu sử dụng các phương pháp xử lý trước khác như mài hoặc bắn nhám, thì sau đó nên sử dụng máy phun nước áp lực hoặc phun cát làm sạch để loại bỏ thành phần yếu của vữa xi măng và đảm bảo đạt được bề mặt có kết cấu đặc chắc.

5. Sửa chữa và lấp đầy lỗ rỗng kết cấu bằng các sản phẩm phù hợp như SikaTop®, Sika MonoTop®, Sikafloor®, Sikadur® and Sikagard®.

6. Loại bỏ bụi bẩn bằng máy hút bụi chuyên dụng.

7. Để đảm bảo việc chuẩn bị bề mặt phù hợp và độ bám dính của Sản phẩm là tốt, hãy thử nghiệm tại một vị trí trước khi thi công sau đó tiến hành kiểm tra độ bám dính để xem bề mặt đã đạt yêu cầu hay chưa.

## TRỘN

### QUAN TRỌNG

Đây là sản phẩm có thể sử dụng ngay.

Trước khi thi công hãy tiến hành trộn trong khoảng ít nhất 2 phút bằng máy trộn điện cánh đơn (300-400 vòng/phút) cho tới khi sản phẩm đạt độ đồng nhất.

## THI CÔNG

### Tuân thủ nghiêm ngặt Biện Pháp Thi Công

Tuân thủ theo Biện Pháp Thi công được xây dựng dựa trên Tài Liệu Hướng Dẫn Thi Công của sản phẩm, các tài liệu Biện Pháp Thi Công cần phải được điều chỉnh để phù hợp với các điều kiện thi công thực tế.

### THI CÔNG

Luôn luôn bắt đầu thi công tại các vị trí chi tiết (góc, chân tường, khe) trước khi thi công đại trà.

1.Thi công lớp lót bằng Sikalastic® HLM 5000 R SL lên bề mặt lớp nền bằng bay hoặc bằng máy phun chuyên dụng, sau đó lăn đều sản phẩm bằng roller. Nếu thi công sản phẩm khác làm lớp lót, vui lòng tham khảo tài liệu hướng dẫn thi công của sản phẩm.

2.Thi công lớp đầu tiên bằng bay hoặc máy phun chuyên dụng. Lưu ý rằng duy trì thi công liên tục để đạt được lớp chống thấm liền mạch.

3. Thi công lớp lưới gia cường Sika® Reemat lên bề mặt ướt. Lưu ý lớp lưới sợi gia cường phải nằm chìm hoàn toàn trong lớp chống thấm.

4. Sau thời gian chờ, thi công lớp thứ hai lên bề mặt bê tông bằng bay hoặc máy phun chuyên dụng. Lưu ý rằng duy trì thi công liên tục để đạt được lớp chống thấm liền mạch.

5. Lớp phủ phải liên tục không có lỗ rỗng và đảm bảo bề mặt hoàn thiện.

#### Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic® HLM 5000 R SL

Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 01.01

020915205000000128

## **Bảo vệ khỏi mưa**

Sau khi thi công, bảo vệ sản phẩm khỏi sự rửa trôi của mưa lớn cho đến khi sản phẩm khô hoàn toàn và có thể chống chịu được sự rửa trôi này.

## **Không thi công khi bề mặt nền có chứa hơi ẩm**

Không thi công sản phẩm trên bề mặt bê tông quá ẩm hoặc có chứa quá nhiều hơi ẩm.

## **VỆ SINH DỤNG CỤ**

Vệ sinh toàn bộ dụng cụ và thiết bị thi công bằng Sika® Thinner C ngay sau khi thi công xong. Sản phẩm sau khi khô chỉ có thể được loại bỏ bằng các phương pháp cơ học.

## **LƯU Ý PHÁP LÝ**

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### **Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam**

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### **Bản chi tiết sản phẩm**

Sikalastic® HLM 5000 R SL  
Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 01.01  
02091520500000128

SikalasticHLM5000RSL-vi-VN-(06-2024)-1-1.pdf

